

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 19-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thái Ngọc**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hồng Được**;

Ông **Thạch Thanh Tâm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Nhị** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B (tên thường gọi Cu Đ), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang – Chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: *Phật giáo*; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Chế Thị P; Bị cáo có vợ tên Trần Kim C và có một người con sinh năm 2006; Tiền án: Có 03 tiền án (Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 21/2020/HS-PT ngày 31-3-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (tổng hợp hình phạt của bản án số 05/2020/HS-ST ngày 21-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang và Bản án số 149/2019/HS-ST ngày 14-8-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo chấp hành xong ngày 29-7-2022; Tại Bản án số 33/2023/HS-ST ngày 30-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 21-3-2024); Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/7/2024 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.3. Bị hại:

2.3.1. Ông Phạm Văn H, sinh ngày 01/01/1965; Địa chỉ cư trú: Ấp P, xã S,

huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2.3.2. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh ngày 01/01/1974; Địa chỉ cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người chứng kiến: Ông **Võ Văn Voi E**, sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 19/7/2024, Nguyễn Văn B thuê xe ôm do người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đi từ thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng đi theo tuyến Quốc Lộ N theo hướng từ Sóc Trăng đi Bạc Liêu. Khi đi đến khu vực thuộc ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, Nguyễn Văn B quan sát thấy phía bên trái đường theo hướng đi của Nguyễn Văn B có 01 đường hẻm nên Nguyễn Văn B kêu dừng xe và trả tiền xe. Sau đó, Nguyễn Văn B một mình đi bộ vào trong hẻm, khi đi vào khoảng hơn 100m thì phát hiện căn nhà (nhà của ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T thuộc khu vực ấp P, xã S) bên ngoài không có cổng rào và cửa đóng kín, không có người trông coi nên Nguyễn Văn B nảy sinh ý định vào tìm tài sản trộm cắp. Lúc này, Nguyễn Văn B lén lút đột nhập vào nhà qua lối cửa gỗ phía nhà phụ. Khi vào được bên trong, Nguyễn Văn B nhìn thấy và lấy 01 cây dao dài 48,5cm, cán bằng gỗ dài 19,8cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,7cm, sắc một bề và cầm trên tay trái. Sau đó, Nguyễn Văn B tiếp tục đi xung quanh để tìm tài sản nhưng không lấy được gì. Tiếp đó, Nguyễn Văn B quay lại, đi đến cửa sau của nhà chính, dùng cán dao đập vỡ phần kính gần ổ khóa, dùng tay mở cửa vào nhà chính tìm tài sản nhưng không lấy được gì. Cùng lúc này, ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T vừa về đến nhà và nói chuyện với nhau bên ngoài. Nghe tiếng nói chuyện, nghĩ là có người về nhà nên Nguyễn Văn B đứng nép vào phía trong cánh cửa phòng ngủ để trốn, tay trái vẫn cầm theo cây dao vừa lấy trộm được. Một lúc sau, ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T mở cửa đi vào phát hiện có người đột nhập nên tri hô. Thấy vậy, Nguyễn Văn B bỏ chạy ra đến Quốc Lộ N sông H rồi chạy vào khu vực vườn cây để lẩn trốn, trên tay B vẫn mang theo cây dao đã lấy trộm được. Trong quá trình truy đuổi ông Phạm Văn H điện thoại báo Công an xã S, sau đó Công an xã S phân công lực lượng phối hợp với người dân xung quanh bắt giữ được Nguyễn Văn B và tạm giữ tang vật liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 19/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 cây dao dài 48,5cm, cán bằng gỗ dài 19,8cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,7cm, sắc một bề, có giá là: 90.000 đồng (bút lục 44).

Xét thấy đủ căn cứ nên ngày 25/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Nguyễn Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để tiến hành điều tra, làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-LP, ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo: Nguyễn Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Văn B là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 19/7/2024, bị can tiếp tục có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của bị hại ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T để tìm tài sản trộm cắp. Sau đó, Nguyễn Văn B lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 cây dao dài 48,5cm, cán bằng gỗ dài 19,8cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,7cm, sắc một bề, trị giá là 90.000 đồng của bị hại. Hành vi trên của Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác nên cần phải xử lý nghiêm.

Trong quá trình điều tra: Ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị T thống nhất với Kết luận định giá tài sản đối với tài sản đã bị lấy trộm. Cùng thống nhất yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản. Riêng đối với hành vi mà Nguyễn Văn B đã đập vỡ phần kính của cửa nhà thì không yêu cầu bồi thường cũng như không yêu cầu xử lý.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện tại nhà của ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị T thuộc ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B (tên thường gọi Cu Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

+ Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức hình phạt từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại và người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xét xử vắng mặt: Các bị hại ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị T và người chứng kiến ông Võ Văn V Em vắng mặt. Kiểm sát viên, bị cáo, đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình điều tra bị hại, người chứng kiến đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi của bị cáo: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy: bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện vào ngày 19/7/2024 bị cáo đã đột nhập vào nhà của bị hại Phạm Văn H, Nguyễn Thị T để tìm tài sản trộm cắp; phù hợp với lời khai của các bị hại, người chứng kiến, phù hợp với Bản kết luận định giá số 16/KL-HĐĐG ngày 19/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 19/7/2024, biên bản xác định hiện trường ngày 19/7/2024 và phù hợp với vật chứng đã thu được, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/7/2024 bị cáo Nguyễn Văn B đã đột nhập vào nhà của bị hại Phạm Văn H, Nguyễn Thị T để tìm tài sản trộm cắp. Sau đó, bị cáo đã lén lút lấy trộm được tài sản là 01 cây dao dài 48,5cm, cán bằng gỗ dài 19,8cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,7cm, sắc một bề, trị giá là 90.000 đồng của ông Phạm Văn H, bà Nguyễn Thị Th.

[3.1] Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại chỉ có giá trị là 90.000 đồng nhưng thuộc trường hợp đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản theo các Bản án hình sự phúc thẩm số 21/2020/HS-PT ngày 31-3-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (tổng hợp hình phạt của bản án số 05/2020/HS-ST ngày 21-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang và Bản án số 149/2019/HS-ST ngày 14-8-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) và Bản án số 33/2023/HS-ST ngày 30-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản khi vừa chấp hành xong hình phạt tù trong thời gian ngắn thì tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho người dân không an tâm lao động, sản xuất. Trong vụ án này, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Bên cạnh đó cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật như: Bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tài sản có giá trị nhỏ và thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Trong phần tranh luận, sau khi Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo: mức hình phạt từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

[5.1] bị cáo thống nhất tội danh và mức hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt.

[5.2] Như đã phân tích bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội tái phạm và mức hình phạt phải nghiêm khắc như đề nghị mà Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa cũng đủ sức răn đe bị cáo nên cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại thống nhất không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ và phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện nên được chấp nhận. Ý kiến tranh luận của từng bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét và đánh giá.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm h, s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn B (tên thường gọi: Cu Đ).

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B (tên thường gọi: Cu Đ) 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2024.

3. Xử lý vật chứng: không đặt ra xem xét

4. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét

5. Về án phí:

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn B (tên thường gọi: Cu Đ) chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

6. Về quyền kháng cáo bản án:

- Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Bị cáo Nguyễn Văn B(tên thường gọi: Cu Đ), có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án các bị hại ông Phạm Văn H1, bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Cơ quanĐT Công an huyện Long Phú;
- Cơ quan Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Long Phú;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thái Ngọc